

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BNN-TL

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

V/v tổ chức các giải pháp ứng phó với nguy cơ hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 397/CD-TTg ngày 13/5/2023

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thủ tướng Chính phủ đã có Công điện số 397/CD-TTg ngày 13/5/2023 về chủ động triển khai các biện pháp cấp bách ứng phó với nguy cơ nắng nóng, hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn.

Theo nhận định của Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia tại Bản tin dự báo hiện tượng El Nino ngày 15/5/2023, El Nino có khả năng sẽ xuất hiện vào cuối tháng 5, đầu tháng 6/2023 với xác suất khoảng 70-80% và có thể kéo dài sang đầu năm 2024. Trong điều kiện ảnh hưởng của El Nino thường gây thiếu hụt lượng mưa ở hầu hết các vùng trên cả nước, phổ biến từ 25-50%.

Một số cơ quan khí tượng trên thế giới, như Tổ chức khí tượng thế giới - WMO, Trung tâm dự báo khí hậu Mỹ - NOAA, Cơ quan khí tượng Nhật Bản - JMA,... đã cùng đưa ra nhận định El Nino xuất hiện từ các tháng giữa năm 2023; trong đó, NOAA nhận định khả năng 90% El Nino sẽ tiếp tục kéo dài sang năm 2024 ở Bắc bán cầu.

Hiện tại, các hồ thủy lợi ở khu vực Bắc Bộ, Tây Nguyên và Đông Nam Bộ trữ đạt trung bình khoảng 40-50% dung tích thiết kế (DTTK), ở khu vực Trung Bộ trung bình ở mức 50-70% DTTK; một số hồ chứa thủy điện thường xuyên tham gia bổ sung nguồn nước cho hạ du có dung tích trữ thấp hơn từ 10-15% so với các năm bị hạn hán, thiếu nước nghiêm trọng 2015, 2016, như: Bản Vẽ đang trữ 38% DTTK, A Vương trữ 44%, Đơn Dương trữ 20%, Đại Ninh trữ 20%, Hàm Thuận trữ 13%.

Với các nhận định tác động đến khí tượng, thủy văn của hiện tượng El Nino và dung tích trữ của các hồ chứa thủy lợi, thủy điện hiện tại, tình trạng hạn hán, thiếu nước xâm nhập mặn có nguy cơ xảy ra cục bộ trong thời gian mùa khô năm 2023 tại một số tỉnh ở khu vực Trung Bộ và nguy cơ xảy ra ở cấp độ cao (cấp độ 3-4), trên phạm vi rộng, kéo dài ở một số vùng trên cả nước, đặc biệt tại các khu vực Tây Nguyên, Đồng bằng sông Cửu Long, Trung Bộ và Đông Nam Bộ từ mùa khô năm 2024 đến năm 2025.

Để bảo đảm nguồn nước phục vụ sinh hoạt, công nghiệp và sản xuất nông nghiệp, chủ động phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn do tác động của hiện tượng El Nino, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương tổ chức thực hiện các nội dung sau:

1. Các giải pháp chung

a) Khẩn trương triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 397/CD-TTg ngày 13/5/2023 về chủ động triển khai các biện pháp cấp bách ứng phó với nguy cơ nắng nóng, hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn;

b) Xây dựng kế hoạch phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn tổng thể cho giai đoạn từ năm 2023-2025, các giải pháp ứng phó với các kịch bản khác nhau về khí tượng, thủy văn, nguồn nước do ảnh hưởng của El Nino, bao gồm trường hợp El Nino có mức độ ảnh hưởng mạnh, kéo dài như đã xuất hiện trong các năm 2014-2016;

c) Thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin dự báo khí tượng, thủy văn; thông tin dự báo nguồn nước và xây dựng kế hoạch sử dụng nước trên các lưu vực sông do các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cung cấp trước vụ sản xuất/tháng/tuần và đột xuất để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành cấp nước cho các đối tượng sử dụng nước;

d) Định kỳ kiểm kê, theo dõi số lượng, chất lượng nguồn nước trong công trình thủy lợi, công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn, có kế hoạch phân phối nước cụ thể cho từng giai đoạn và điều chỉnh hợp lý khi nguồn nước bị thiếu hụt trên nguyên tắc ưu tiên cung cấp các nhu cầu thiết yếu (sinh hoạt, công nghiệp, chăn nuôi, cây trồng hằng năm và lâu năm,..); đặc biệt lưu ý các hồ chứa nước điều tiết nhiều năm phải phân bổ theo đúng chu kỳ điều tiết, tránh phân bổ tập trung gây nguy cơ thiếu nước cho thời gian sau của chu kỳ;

đ) Tăng cường việc nạo vét các cửa lấy nước, hệ thống kênh mương, đắp đập tạm ngăn mặn, trữ nước ngọt trong hệ thống kênh mương, đào ao trữ nước, khoan giếng, lắp đặt và vận hành các trạm bơm dã chiến để tận dụng tối đa nguồn nước từ hệ thống sông, suối, dung tích chết hồ chứa và nguồn nước hồi quy trong nội đồng;

e) Bố trí cơ cấu sản xuất nông nghiệp phù hợp với khả năng nguồn nước, những diện tích có nguy cơ nguồn nước không đủ cung cấp cho cả vụ cần phải điều chỉnh lịch xuống giống để tránh thời điểm hạn hán, xâm nhập mặn gay gắt trùng thời gian sinh trưởng nhạy cảm của cây trồng;

g) Tăng cường chuyển đổi mạnh cơ cấu cây trồng từ lúa sang cây trồng cần ít nước tưới hơn và phù hợp với nhu cầu của thị trường, chuyển từ phát triển theo số lượng sang chất lượng; bố trí vùng sản xuất có cây trồng cùng khả năng chịu hạn, mặn và nhu cầu dùng nước để thuận tiện cho việc phân phối, điều tiết nước;

h) Đối với cây trồng dài ngày, có giá trị kinh tế cao cần tăng cường áp dụng các kỹ thuật canh tác nông nghiệp tiên tiến, sử dụng giống mới có khả năng kháng sâu bệnh, thích nghi với điều kiện hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn;

i) Tăng cường tổ chức thực hiện các giải pháp tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho lúa và cây trồng cạn (nông - lộ - phơi, ướn khô xen kẽ, phun mưa, nhỏ giọt..v.v.), ưu tiên đáp ứng nhu cầu nước tối thiểu vào các thời kỳ nhạy cảm về nước của cây trồng, đặc biệt với cây ăn quả, cây trồng có giá trị kinh tế cao;

k) Rà soát nguy cơ ảnh hưởng của hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn đến các vùng nuôi trồng thủy sản, bố trí mùa vụ sản xuất phù hợp với từng đối tượng nuôi, vùng sinh thái, bảo đảm giảm thiểu tối đa thiệt hại do tác động của hạn hán, xâm nhập mặn; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong nuôi trồng thủy sản như loài nuôi có khả năng sinh trưởng, kháng bệnh cao, dễ thích nghi với biến đổi môi trường nuôi;

l) Đối với chăn nuôi, hướng dẫn người chăn nuôi tận thu các nguồn thức ăn để chế biến, dự trữ trong mùa khô, hạn; không chăn thả gia súc ngoài trời khi nắng nóng, nuôi nhốt gia súc, cho ăn tại chuồng hoặc cố định gia súc ở những nơi có cây xanh bóng mát; giảm mật độ nuôi nhốt đối với gia cầm, lợn;

m) Rà soát các khu vực có nguy cơ bị xâm nhập mặn, thiếu hụt nguồn nước cấp và khu vực thiếu nước sinh hoạt, thực hiện giải pháp cân đối, điều chỉnh kế hoạch cấp nước và khuyến cáo sử dụng nước sinh hoạt tiết kiệm tới từng hộ, thôn/ấp, xã, huyện; thực hiện các giải pháp nâng cấp, nâng cao khả năng trữ, mở rộng tuyến ống tại các công trình cấp nước tập trung; phương án sử dụng trang thiết bị phục vụ cấp, trữ nước và xử lý nước cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng, như thiết lập các điểm cấp nước tập trung, bồn trữ nước, máy lọc nước hộ gia đình, hóa chất xử lý nước,... Trường hợp cấp bách, không còn nguồn cấp nước cho sinh hoạt, cần sử dụng các phương tiện lưu động, như xe cứu hỏa, xe quân đội chuyên chở nước cung cấp đến từng cụm dân cư, hộ gia đình;

n) Ưu tiên nguồn lực đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, nâng cấp các hệ thống thủy lợi, đặc biệt là công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn, ngăn mặn; tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình thủy lợi phục vụ cấp

nước, ngăn mặn đang xây dựng để khẩn trương đưa vào khai thác, vận hành;

o) Tăng cường truyền thông về tình hình nguồn nước, hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn tới người dân, các cấp chính quyền và cơ quan liên quan để nâng cao nhận thức sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, đồng thời chủ động có giải pháp phù hợp;

p) Chủ động sử dụng kinh phí từ ngân sách địa phương và huy động các nguồn hợp pháp khác để tăng cường thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn; trường hợp nguồn kinh phí vượt quá khả năng của địa phương, có văn bản đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính tổng hợp, đề xuất Thủ tướng Chính phủ xem xét, hỗ trợ theo đúng quy định tại Quyết định số 305/QĐ-TTg ngày 05/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về phạm vi, đối tượng, nội dung chi và cơ chế hỗ trợ từ ngân sách Trung ương cho địa phương thực hiện phòng, chống, khắc phục hậu quả hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn.

2. Giải pháp cụ thể cho các khu vực, vùng:

a) Khu vực Bắc Bộ:

- Rà soát, xác định khả năng vận hành lấy nước của các công trình thủy lợi dọc hạ du hệ thống sông Hồng - Thái Bình trong điều kiện mực nước sông liên tục bị hạ thấp; tăng cường đầu tư xây dựng mới, sửa chữa nâng cấp công trình thích ứng với tình trạng mực nước bị hạ thấp; lắp đặt các trạm bơm dã chiến để hỗ trợ cấp nước cho các công trình lấy nước không hiệu quả; tranh thủ trữ nước từ nguồn nước trong các đợt điều tiết bổ sung từ các hồ chứa thủy điện vào các vùng trũng, ao, hồ, hệ thống kênh mương để dành tưới dưỡng.

- Tăng cường kiểm soát nguồn nước cấp cho sinh hoạt, nhất là các khu vực chịu ảnh hưởng bởi xâm nhập mặn để có phương án lấy nước phù hợp, kết hợp giải pháp tăng khả năng trữ nước sau xử lý của công trình, kết nối liên thông giữa các công trình để tăng khả năng hỗ trợ khi xảy ra thiếu nước và tuyên truyền cho người dân tăng cường trữ nước và sử dụng nước tiết kiệm.

b) Khu vực Trung Bộ:

- Theo dõi chặt chẽ tình hình mưa, lũ để tổ chức tích nước hợp lý các hồ chứa, bảo đảm tích được lượng nước tối đa theo năng lực công trình, đồng thời bảo đảm tuyệt đối công trình và không gây ngập, lụt vùng hạ du; tổ chức phân phối nước hợp lý, tiết kiệm ngay từ năm 2023 để dành nguồn nước cho thời gian tới.

- Tăng cường theo dõi việc vận hành và chỉ đạo các cơ quan trực thuộc chủ động phối hợp các đơn vị quản lý hồ chứa thủy điện trong việc vận hành các nhà máy bổ sung nước cho vùng hạ du; trường hợp vận hành không đúng

quy định hoặc khi xảy ra hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn có văn bản báo cáo cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

- Thực hiện các biện pháp bảo vệ công trình cấp nước nông thôn tập trung; kịp thời khắc phục, sửa chữa các công trình bị ảnh hưởng do mưa, lũ, giảm tối thiểu việc gián đoạn hoạt động cấp nước; xây dựng phương án cấp nước cho các điểm di dời tập trung và hỗ trợ, hướng dẫn người dân các giải pháp trữ nước, sử dụng hóa chất xử lý nước an toàn cho hộ gia đình.

c) Khu vực Tây Nguyên và Đông Nam Bộ:

- Tăng cường thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước cho các vùng canh tác ngoài phạm vi cấp nước tưới của công trình thủy lợi; lưu ý việc trữ nước và thực hiện các giải pháp về trồng trọt để giữ ẩm cho cây trồng, bảo đảm duy trì sức sống cho cây trồng trong điều kiện hạn hán, thiếu nước.

- Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng hoạt động cấp nước sinh hoạt của các công trình thủy lợi, công trình cấp nước sạch nông thôn, nhất là các công trình cấp nước sạch sử dụng nguồn nước dưới đất để có giải pháp cấp nguồn thay thế kịp thời khi xảy ra thiếu nước. Xây dựng phương án các điểm cấp nước tập trung, cấp nước lưu động, hỗ trợ thiết bị cấp, trữ nước hộ gia đình cho những khu vực chịu ảnh hưởng.

d) Vùng Đồng bằng sông Cửu Long:

- Thực hiện thời vụ gieo trồng hợp lý để tạo điều kiện đẩy sớm thời điểm xuống giống lúa vụ Đông Xuân ở các tỉnh ven biển phù hợp với điều kiện nguồn nước, tình hình xâm nhập mặn, bảo đảm tránh thời điểm xâm nhập mặn lên cao trùng với thời kỳ sinh trưởng nhạy cảm của cây trồng; các diện tích có nguy cơ bị ảnh hưởng của hạn hán, xâm nhập mặn cần lùi thời vụ xuống giống đến khi nguồn nước bảo đảm đủ cung cấp.

- Tổ chức vận hành công trình thủy lợi hợp lý để trữ nước; tăng cường đắp đập tạm ngăn mặn, đào ao trữ nước phân tán theo quy mô hộ/nhóm hộ gia đình, bảo đảm chủ động cung cấp đủ nhu cầu nước tối thiểu cho sinh hoạt, chăn nuôi, cây trồng lâu năm khi xảy ra hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn.

- Rà soát diện tích vườn cây ăn trái và vườn giống cây ăn trái có nguy cơ ảnh hưởng của hạn hán, xâm nhập mặn, chi tiết đến từng loại cây trồng và từng vùng trồng để xây dựng giải pháp ứng phó phù hợp.

- Thực hiện các giải pháp kiểm soát xâm nhập mặn vào nguồn nước thô cấp cho sinh hoạt, nạo vét/thổi rửa các giếng khai thác của công trình cấp nước tập trung nông thôn và nâng cấp, mở rộng tuyến ống cấp nước, đầu nối

hòa mạng các công trình còn dư công suất; xây dựng phương án điểm cấp nước sinh hoạt tập trung và hỗ trợ, hướng dẫn người dân thực hiện biện pháp thu, trữ và xử lý nước hộ gia đình.

3. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, bộ phận thường trực về phòng, chống thiên tai tổng hợp thông tin tình hình nguồn nước, ảnh hưởng của hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, thường xuyên gửi báo cáo về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Cục Thủy lợi) và Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo Quốc gia về phòng, chống thiên tai khi xảy ra hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn; báo cáo kết quả thực hiện các nội dung Công điện của Thủ tướng Chính phủ, các khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Đề nghị Ủy ban nhân dân các các tỉnh, thành phố khẩn trương triển khai tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- PTTg Trần Lưu Quang (để b/c);
- BT. Lê Minh Hoan (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ CT, TN&MT (để p/h chỉ đạo);
- Các Bộ: TC, KHĐT;
- Văn phòng BCĐ QG PCTT;
- Sở NN&PTNT các tỉnh, TP;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Trung tâm DB KTTV QG;
- Các Cục TT, TS, CN, BVTV, QLXDCT, QLDD&PCTT;
- Các Vụ KH, TC;
- Viện KHTLVN, Trường ĐHTL;
- Viện QHTL, Viện QHTL MN;
- Các cơ quan truyền thông, báo chí;
- Lưu VT, TL.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Hoàng Hiệp